

# Các tổ chức xã hội tự nguyện ở nông thôn và vai trò trợ giúp xã hội trong bối cảnh nền kinh tế chuyển đổi

(Nghiên cứu trường hợp tại xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Hà Tây)

BẾ QUỲNH NGA

## 1. Giới thiệu

Biến đổi kinh tế - xã hội ở Việt Nam hiện nay được xác định là quá trình phát triển theo hướng công nghiệp hoá và hiện đại hoá (Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X). Những chuyển đổi của các quan hệ kinh tế vĩ mô và của bản thân nền kinh tế nông thôn hiện đang đặt ra nhiều vấn đề xã hội cấp thiết. Dân cư nông thôn hiện đang đứng trước những cơ hội và thách thức. Trong bối cảnh đó, có nhiều đổi thay liên quan tới hệ thống trợ giúp xã hội ở nông thôn: bên cạnh các tổ chức đoàn thể, hội chính thức của Nhà nước, xuất hiện ngày càng nhiều những hình thức trợ giúp phi chính thức khác nhau, nó tạo thành mạng lưới trợ giúp xã hội, ngày càng phát triển trong bối cảnh xã hội và nền kinh tế chuyển đổi.

Các tổ chức xã hội chính trị và tổ chức xã hội tự nguyện tạo thành một hệ thống trợ giúp xã hội, hiện đang đóng góp tích cực vào sự trợ giúp xã hội cho người dân trong bối cảnh của nền kinh tế chuyển đổi. Nghiên cứu này nhằm nhận diện về hoạt động của các mạng lưới trợ giúp xã hội hiện nay ở nông thôn thông qua cuộc khảo sát thực địa tại một xã vùng đồng bằng sông Hồng<sup>1</sup>.

## 2. Các tổ chức xã hội tự nguyện và vai trò trợ giúp xã hội

### 2.1. Sự hình thành các tổ chức xã hội tự nguyện

Trong quá trình hình thành, biến đổi và phát triển của nông thôn Việt Nam,

<sup>1</sup> Bài viết dựa trên kết quả của đề tài nghiên cứu khoa học cấp viện năm 2006 của phòng Phúc lợi Xã hội, Viện Xã hội học trên chủ đề “Các tổ chức xã hội tự nguyện và an sinh xã hội ở nông thôn Việt Nam”. Tại xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, tỉnh Hà Tây, nhằm nghiên cứu và tiến hành phỏng vấn cán bộ thuộc các ban ngành của xã và người dân thuộc diện các gia đình nghèo, trung bình và khá giả. Đã phỏng vấn sâu 25 trường hợp, trong đó có 02 lãnh đạo cấp xã; 02 trưởng thôn; 06 đại diện các đoàn thể (hội Nông dân, hội Phụ nữ, Mặt trận tổ quốc, hội Cựu chiến binh, hội Chữ thập đỏ và Đoàn Thanh niên); 15 hộ nông dân (05 hộ kinh tế khá giả, 05 hộ kinh tế trung bình và 05 hộ kinh tế nghèo). Các thảo luận nhóm bao gồm: nhóm cán bộ lãnh đạo xã, nhóm phụ nữ, nhóm thanh niên, nhóm đại diện các hộ khá giả và nhóm hộ gia đình nghèo.

các tổ chức xã hội tự nguyện đã từng ra đời từ rất sớm và mang đậm những nét đặc trưng của làng xã Việt Nam như tổ chức hội của các dòng họ, các hội đoàn tôn giáo, các tổ chức cứu trợ như hội Nghĩa thương, Tế bản...

Các tổ chức xã hội tự nguyện đều có những mục tiêu, nội dung hoạt động dựa trên cơ sở phù hợp với những đặc trưng văn hóa trong truyền thống dân tộc như: truyền thống tương thân, tương ái, giúp đỡ hỗ trợ lẫn nhau lúc gặp khó khăn, hoạn nạn, rủi ro, giữ gìn tình cảm thân ái trong cộng đồng, kính trọng, giúp đỡ và chăm sóc người cao tuổi v.v...

Hiện nay ở nông thôn có rất nhiều hình thức tổ chức xã hội tự nguyện. Có thể chia các tổ chức xã hội tự nguyện làm 3 loại:

*Thứ nhất*, các hội đoàn tôn giáo tín ngưỡng bao gồm; hội Vãi, hội Đình, Ban quản lý đình chùa.

*Thứ hai*, hội mang tính chất trợ giúp về tình cảm là chính: hội Đồng niên, Đồng môn, Họ hàng dòng họ (khuyến học dòng họ); những hội mới phát sinh sau thời kỳ hợp tác hóa nông nghiệp như: hội Đồng ngũ, hội Đoàn đi vùng kinh tế mới (năm 1997), hội những người từng tham gia công tác đoàn, hội Hưu trí, nhóm đồng nghiệp cũ, câu lạc bộ Thơ...

*Thứ ba*, hội mang tính chất kinh tế - nghề nghiệp: hội Bát họ; hội Prudential; nhóm hội nghề nghiệp - trợ giúp nhau trong vấn đề làm ăn kinh tế: hội thợ xây, thợ mộc; hội Làm vườn; hội Chăn nuôi; hội Buôn bán dịch vụ thương mại...

## ***2.2. Vai trò trợ giúp xã hội của các hội tự nguyện***

### ***Hội Người cao tuổi/ hội Bảo thọ***

Hội Người cao tuổi (hội Bảo thọ) là hội tự nguyện của những người cao tuổi hay còn gọi là những người già trong làng, xã. Mục đích và nội dung ban đầu của hội Bảo thọ chỉ đơn giản là thăm hỏi, động viên về tinh thần giữa những người già với nhau trong cộng đồng. Sau này mục đích và nội dung hoạt động của hội được mở rộng sang lĩnh vực hỗ trợ, giúp đỡ nhau lúc ốm đau, qua đời, chăm sóc sức khỏe, tham quan du lịch, giao lưu với các địa phương khác, thậm chí còn giúp nhau trong phát triển kinh tế gia đình, dạy dỗ con cháu, xây dựng nếp sống văn hóa khu dân cư... Với việc phát triển quỹ hội, người ta cũng đã giúp đỡ cho các thành viên gặp khó khăn về kinh tế có thể vay vốn từ quỹ hội để phát triển sản xuất, tăng thu nhập gia đình.

Đồng thời với quá trình mở rộng nội dung hoạt động của hội Người cao tuổi là việc đa dạng hóa các hình thức hoạt động tương ứng và thu hút ngày càng nhiều hơn người cao tuổi tham gia vào các hình thức hoạt động khác nhau: câu lạc bộ dưỡng sinh, câu lạc bộ thơ ca, câu lạc bộ sinh vật cảnh, hội Phật tử... Những hoạt động của hội Người cao tuổi mang nhiều ý nghĩa trợ giúp xã hội và có ảnh hưởng tốt đối với cộng đồng.

### ***Hoạt động của hội Đồng niên và hội Đồng ngũ***

Hội Đồng niên là một tổ chức tự nguyện của những người cùng một độ tuổi (cùng năm sinh). Hội đồng niên là một tổ chức xã hội tự nguyện, lấy hoạt động chia sẻ về tình cảm là chủ yếu. Ngoài ra có một số hoạt động giúp đỡ lẫn nhau khi hội viên gặp khó khăn hay có những rủi ro trong cuộc sống.

Ngoài các hoạt động thăm hỏi, giúp đỡ lẫn nhau trong hội, hội còn tham gia vào các hoạt động khác như: tham gia công đức tiền vào đình, chùa làng mỗi khi có tế lễ, tu sửa... Các khoản chi này đều được chia đều để các thành viên trong hội cùng đóng góp.

*“Thường khi gia đình quá nghèo thì các hội Đồng niên giúp đỡ, lúc cơ hàn hoặc trong hội ai gặp khó khăn hay tai nạn thì người ta trích quỹ. Tức là trong hội Đồng niên, thì một là mọi người đoàn kết giúp đỡ nhau, hai là giúp nhau về kinh tế và ba là có những người có việc gì đó mà cần tiền thì hội có một cái quỹ và cho vay. Trong năm hội cũng trích quỹ ra để tổ chức họp mặt nhau”* (Thảo luận nhóm nông dân kinh tế khá, xã Tân Lập).

Trong khi hội Đồng niên nhấn mạnh tới "tiêu chuẩn" cùng tuổi của các thành viên thì hội đồng ngũ lại xây dựng trên cơ sở ngày tham gia quân ngũ. Hội Đồng ngũ là một tổ chức tự nguyện của những người cùng nhập ngũ, cùng về một đơn vị hoặc cùng đi một chiến trường. Như vậy trong cùng một cộng đồng có thể có nhiều hội đồng ngũ khác nhau. Tại xã Tân Lập, theo số liệu khảo sát có khoảng 30 - 40 hội đồng ngũ. Thành viên tham gia hội Đồng ngũ không chỉ bó hẹp trong một thôn, một xã, mà thậm chí còn được mở rộng ra phạm vi một huyện, tỉnh hay rộng hơn. Nội dung hoạt động chủ yếu của hội Đồng ngũ là gặp gỡ, thăm hỏi, động viên, chia sẻ về tình cảm giữa những người đồng đội trước đây. Bên cạnh đó tùy theo từng điều kiện cụ thể mà các hội viên có thể giúp đỡ nhau trong hoạt động kinh tế, giúp đỡ hội viên nghèo, tìm kiếm công ăn việc làm, tiếp cận và mở rộng thị trường.

### ***Hội Khuyến học***

Hội Khuyến học ở Tân Lập được hình thành trên cơ sở một số người dân có tâm huyết với việc học hành theo truyền thống của từng dòng họ. Những người này tự tập hợp lại với nhau thành tổ chức hội để thực hiện một số hoạt động khuyến học. Mục tiêu ban đầu của hội Khuyến học chỉ đơn giản là khen thưởng các cháu học sinh giỏi, khuyến khích các cháu học sinh nghèo vượt khó chủ yếu trong phạm vi dòng họ hoặc thôn xóm. Nội dung hoạt động khuyến học cũng khá đa dạng như: hỗ trợ sách, bút và đồ dùng học tập cho học sinh nghèo, phát giấy khen và phần thưởng cho học sinh đạt thành tích xuất sắc trong các kỳ học và cuối năm.

### ***Các hội nghề nghiệp***

Hội Chăn nuôi là một trong các hội nghề nghiệp, đó là một tổ chức xã hội tự nguyện, nhằm tập hợp những hộ gia đình cùng có hoạt động chăn nuôi ở địa phương. Khác với các hội Đồng niên, Đồng ngũ hoạt động chia sẻ về tinh thần là chính, hội Chăn nuôi hướng tới các hoạt động phát triển kinh tế hộ gia đình. Do vậy nguồn vốn

để chăn nuôi là rất lớn.

Hội Chăn nuôi nói riêng, hội nghề nghiệp nói chung xen lẫn với một số đặc trưng của công ty cổ phần, biểu hiện rõ ở quy định về quản lý tài chính, huy động vốn, trao đổi hàng hoá và cạnh tranh trên thị trường.

Các hội tự nguyện một mặt là chỗ dựa về tình cảm cho các thành viên, mặt khác cũng là hỗ trợ về vật chất khi các thành viên gặp khó khăn về kinh tế. Về điểm này, các hội kinh tế - nghề nghiệp có vai trò quan trọng.

Hội Làm vườn ở Tân Lập cũng là một hội nghề nghiệp bao gồm 25 hộ gia đình. Thực chất của hội Làm vườn là hoạt động VAC (Vườn - Ao - Chuồng). Hội Làm vườn xã Tân Lập được thành lập từ năm 2003, vì năm 2002 xã Tân Lập có tiến hành giao đất cho các hộ nông dân. Hội Làm vườn cũng có quỹ riêng từ các đóng góp của các hội viên. Mục đích hoạt động của quỹ là giúp đỡ lẫn nhau về kỹ thuật và giống cây trồng.

Kết quả thăm dò ý kiến người dân cho thấy thu hút nhiều thành viên tham gia hơn cả là các hội mang tính chất kinh tế - nghề nghiệp như: hội Làm vườn, Chăn nuôi... *“Hội Làm vườn thu hút hơn cả vì hiệu quả kinh tế đem lại”* (Nông dân 75 tuổi, xóm trại Ngọc Trúc, xã Tân Lập). Tuy nhiên, đối với những hội mang tính chất tinh thần, tình cảm như hội Vải, hội Đình, hội Chùa (Phật tử) cũng được nhiều người tham gia.

### ***Hội họ***

Hội họ có thể được xem như một tổ chức xã hội tự nguyện đã có từ rất lâu ở nông thôn Việt Nam, nhất là ở khu vực nông thôn đồng bằng sông Hồng. Hội họ là tập hợp tự nguyện của những người cùng huyết thống (được tính theo bên nội). Theo nhà dân tộc học Nguyễn Từ Chi thì trong xã hội Việt Nam truyền thống, tổ chức Họ được xem như *“Một dạng của gia đình mở rộng, mà tác dụng chính đối với các thành phần của nó (tức các gia đình nhỏ hợp thành nó) là tạo ra một niềm cộng cảm dựa trên huyết thống”*. Vậy thì niềm cộng cảm này có ích gì cho các gia đình nhỏ khi họ sống giữa nhiều gia đình nhỏ khác không cùng huyết thống? Bàn về điều này tác giả *“Cơ cấu tổ chức của “Làng Việt cổ truyền ở Bắc Bộ”* cho rằng, trong mạng lưới xã hội chằng chịt với vô vàn mâu thuẫn của làng Việt cổ truyền, mỗi gia đình nhỏ đã tìm thấy ở tổ chức họ, *“ở quan hệ đồng huyết, không phải là một hỗ trợ vật chất, mà một chỗ dựa tinh thần, và đôi khi chính trị nữa”*. (Nguyễn Từ Chi, 1996, tr.193-194). Điều này hiện nay vẫn còn đúng với khung cảnh nông thôn Việt Nam sau đổi mới. Người ta nhận thấy ở nhiều làng phong trào xây nhà thờ Họ, xây mộ tổ, kỷ niệm ngày giỗ tổ... với sự tham gia của các gia đình thành viên cùng huyết thống.

Ở địa phương khảo sát, những hoạt động của hội Họ cũng được người dân tham gia hưởng ứng tích cực. Những người được phỏng vấn cho rằng, mọi người trong họ đều phải có trách nhiệm giúp đỡ lẫn nhau để phát triển kinh tế gia đình, nuôi dạy con cái. Chẳng hạn trong họ người có điều kiện thì giúp đỡ các thành viên khác vốn làm ăn, giúp nhau tìm công ăn việc làm cho con cháu hoặc giúp nhau học

nghề để cùng phát triển. Mọi người trong dòng họ cùng thăm hỏi, chia vui, chia buồn với nhau khi các gia đình khác trong họ có việc cưới xin, tang ma hay ốm đau, rủi ro hoạn nạn. Khi các gia đình thành viên có xích mích cãi cọ thì Họ cũng đứng ra giải quyết: “*Dòng họ không đứng ra để quy định cụ thể cho sự giúp đỡ lẫn nhau đó, mà là tổ chức tinh thần để mọi người xem đó như tổ ấm và sống với nhau cho hoà thuận*”. Câu nói của miệng “Một người làm quan cả họ được nhờ” vẫn đúng trong bối cảnh hiện nay khi chúng ta thấy rất nhiều các vị quan chức hoặc doanh nhân thành đạt đi làm ăn xa vẫn quay về địa phương đóng góp xây nhà thờ tổ, xây mộ tổ, giúp đỡ những người trong họ công ăn việc làm...

Các tổ chức xã hội tự nguyện đã đóng góp vào hoạt động an sinh xã hội trong cộng đồng về hai mặt: vật chất và tinh thần. Có thể thấy rõ được những khía cạnh này qua bảng sau:

**Các loại hình trợ giúp xã hội của các tổ chức xã hội tự nguyện**

<i>Val trò trợ giúp vật chất</i>	<i>Val trò trong trợ giúp tinh thần</i>
- Cho hội viên vay vốn	- Thăm hỏi hội viên khi ốm đau
- Hỗ trợ hội viên nghèo, khó khăn	- Thăm hỏi gia đình hội viên khi hiếu, hỉ
- Chia sẻ thông tin thị trường sản xuất, tiêu thụ sản phẩm	- Tổ chức gặp mặt, liên hoan, ăn uống
- Trợ giúp hội viên khi gặp khó khăn	- Tổ chức cho hội viên đi thăm quan
- Đóng góp vào xây dựng hạ tầng cơ sở địa phương, cúng tiến vào đình, chùa	- Phục vụ các lễ hội văn hóa của làng/xã
- Giới thiệu việc làm cho hội viên	- Thăm hỏi động viên người cao tuổi
- Phần thưởng cho các con em có thành tích trong học tập vào dịp cuối năm	- Giao lưu văn nghệ
- Trao đổi kinh nghiệm sản xuất, tập huấn chuyển giao KHKT trong nhóm hội	- Nhận họ hàng với các địa phương khác

### **2.3. Mạng lưới xã hội hay là các hình thức kết nối tổ chức**

Cách thức người dân kết nối với nhau thành các nhóm, hội rất đa dạng. Tuy nhiên, qua khảo sát tại xã Tân Lập, có 3 hình thức kết nối nổi bật của các tổ chức xã hội tự nguyện như sau:

*Thứ nhất*, là hội tín ngưỡng: bao gồm các hội như hội Vãi, hội Phật tử, hội Đình. Sự kết nối của các hội này là đầu tiên rủ nhau tham gia vào những sinh hoạt dễ tiếp cận như đi chơi, văn cảnh hay thăm hỏi lẫn nhau. Từ chỗ đã hiểu mục đích rồi phát triển đến tình thân mật, rồi tự nguyện tham gia vào hội.

*Thứ hai*, là các hội mang tính chất nâng đỡ, chia sẻ tình cảm như: hội đồng niên, đồng môn, đồng ngũ.

*Thứ ba*, là các hội mang tính chất làm ăn kinh tế như: hội Chăn nuôi, Làm vườn, Trồng nấm, Xây dựng, hội Bảo hiểm Prudential (thành viên là người xã Tân Lập, có mạng lưới trong toàn huyện Đan Phượng). Nhìn chung các hội làm ăn kinh tế được kết nối nhờ các quan hệ trao đổi kinh nghiệm, thị trường và thông tin.

Các kết quả nghiên cứu thăm dò tại địa phương cho thấy người dân tham gia vào hội tự nguyện đều có mục đích rõ ràng. Đó là, người dân muốn vào các hội để tìm thấy nguồn hỗ trợ tình cảm, vật chất. Biểu hiện của những hội tự nguyện này là hội Vãi, hội Đình, hội Đồng niên, hội Đồng ngũ. Ngoài ra, việc tham gia vào các hội còn nhằm mục đích tăng vị thế của bản thân. Mặc dù không có vai vế gì trong làng, nhưng sinh hoạt với hội vẫn được bình đẳng với những người có vị trí khác trong cộng đồng làng xã và nói rộng ra là cả xã hội. Cuối cùng, vào hội cũng là môi trường để các thành viên được trao đổi kinh nghiệm làm ăn, thông tin về thị trường đầu vào, đầu ra của sản phẩm phục vụ cho phát triển sản xuất, tăng thu nhập cho kinh tế hộ gia đình (các hội kinh tế - nghề nghiệp).

Số thành viên của các hội mang tính chất tôn giáo như: hội Đình, hội Vãi, hội Chùa hay các hội mang tính chất trợ giúp tình cảm như: hội Đồng niên, Đồng môn, Đồng ngũ thường là đông thành viên tham gia. Số thành viên tham gia từ vài chục đến vài trăm người.

Trong số các tổ chức xã hội tự nguyện ở Tân Lập, có nhiều tổ chức xã hội đã hình thành và tồn tại trong các thời kỳ trước Đổi mới. Song có thể vì lý do lịch sử cụ thể của từng thời kỳ mà các tổ chức đó được mở rộng hoạt động hoặc có thể tạm thời không hoạt động, nhưng đến thời kỳ Đổi mới được tổ chức lại. Đồng thời cũng có một số tổ chức xã hội tự nguyện được hình thành và phát triển trong thời kỳ Đổi mới sau này.

#### **2.4. *Mối quan hệ của các tổ chức xã hội tự nguyện với các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương***

Kết quả của ý kiến thăm dò cho rằng mối quan hệ giữa các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội tự nguyện ở địa phương là quan hệ thuận chiều, vì xét cho cùng cả hai tổ chức đều hướng tới sự an sinh cho người dân trong cộng đồng.

Mặc dù là những tổ chức xã hội khác nhau với những hệ giá trị khác nhau, phương thức tổ chức và hoạt động khác nhau nhưng lại có thể phối hợp với nhau tương đối thuận lợi.

Tuy nhiên nếu đi sâu tìm hiểu cũng nhận thấy rằng hoạt động của các đoàn thể chính thức có diện bao phủ rộng nhưng không sâu và chủ yếu là theo các phong trào do Nhà nước phát động. Nhận xét về hoạt động của các đoàn thể chính thức và các hội tự nguyện ở địa phương người ta cho rằng các đoàn thể chính trị xã hội đang bị "hành chính hoá". Các đoàn thể này hiện nay đang làm các việc do UBND phân công "sai khiến" nên đánh mất các chức năng thực sự của một hội.

*"Theo tôi các đoàn thể chính trị xã hội chỉ làm công tác hội của mình và hỗ trợ UBND thôi chứ không làm thay công việc của UBND vì UBND đã có các nhân viên của mình. Làm thế nào để đại diện của các hội này phải xuống cấp cơ sở tìm hiểu tâm tư tình cảm, nhu cầu của hội viên thì mới đúng với vai trò và trách nhiệm của hội..."* (Nam, nông dân, 60 tuổi, xã Tân Lập).

Nhìn lại các hoạt động của các đoàn thể trên địa bàn xã, người dân cho rằng

ngoài những việc làm như cho vay vốn, mở các lớp tập huấn kỹ thuật, trợ giúp người nghèo... các hội này cần phải đi sâu đi sát tìm hiểu nhu cầu thực tế để đáp ứng nguyện vọng hội viên được tốt hơn.

*"Hiện nay khuyến nông của Nhà nước thông qua hội Nông dân không tìm hiểu sát nhu cầu thực tế của người dân. Cần phải dạy cho người dân nông thôn cách trồng cây cho thu nhập cao, thí dụ trồng bưởi Diễn như thế nào, trồng cây sinh vật cảnh phải có kỹ thuật ra làm sao... Như vậy hoạt động mới thực sự có hiệu quả và thu hút đông người tham gia "* (Nam, nông dân, 53 tuổi, xã Tân Lập).

Đánh giá về hoạt động của các hội tự nguyện ở địa phương trong việc trợ giúp cộng đồng, người dân cũng cho rằng việc thành lập các hội tự nguyện như hiện nay ở địa phương là rất cần thiết. Các hội này đã làm tốt vai trò chia sẻ tình cảm vì hoạt động của nó gần gũi với người dân hơn. Ngoài ra các hội này còn đóng vai trò quan trọng trong việc trợ giúp các hội viên của mình làm kinh tế. Ngoài những hoạt động trợ giúp lẫn nhau trong cùng một nhóm, các thành viên của hội còn làm công tác từ thiện với cộng đồng làng xã và trong phạm vi cả nước.

### 3. Bàn luận

Như đã trình bày, tất cả các đoàn thể chính trị - xã hội đều đã và đang có những đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ta thấy rõ sự liên kết không thể tách rời của các tổ chức này, nó thực sự tạo nên một mạng lưới trợ giúp xã hội trong đời sống của người dân. Tất cả các hoạt động trợ giúp của các hội chính thức đều trên cơ sở chỉ đạo của Trung ương hội, tuân thủ theo qui tắc mà Điều lệ hội đã đặt ra. Các hoạt động thực tế ở địa phương được các hội vận dụng một cách linh hoạt, phù hợp với điều kiện khách quan của địa phương. Các hoạt động của các hội chính thức ở xã luôn nhận được sự phối hợp của Đảng uỷ và chính quyền địa phương... Các hoạt động cụ thể như: hoạt động văn hoá, giáo dục, y tế; các chính sách về an sinh xã hội đối với các gia đình nghèo, gia đình chính sách; chính sách xoá đói giảm nghèo vì thế đã được thực hiện tốt. Tại xã Tân Lập, tỷ lệ hộ nghèo đã giảm nhanh chóng, người nghèo đã nhận được thẻ bảo hiểm y tế; quỹ Tín dụng nhân dân tại xã đã xoá bỏ được tình trạng cho vay nặng lãi ở địa phương...

Các hội chính thức hoạt động đan xen, trợ giúp lẫn nhau do đó một hội có thể làm nhiều lĩnh vực, ngược lại một lĩnh vực lại do nhiều hội cùng phối hợp hoạt động. Sự liên kết giữa các hội chính thức có tính bền vững và không thể tách rời nhau được.

Tuy nhiên, khảo sát tại Tân Lập cũng cho thấy rằng: các hội chính thức có độ bao trùm rộng, nhưng hoạt động chưa có chiều sâu. Chức năng về vận động quần chúng của các hội còn hạn chế. Các cuộc vận động của các hội dường như vẫn chỉ là phong trào, ít có ý nghĩa với địa phương.

Ngày nay các tổ chức xã hội tự nguyện đang khẳng định được vị thế trong mối quan hệ với các tổ chức chính trị - xã hội ở cộng đồng. Các tổ chức xã hội tự nguyện đã góp phần mở rộng các loại hình và phương thức cho an sinh xã hội, nhằm đáp ứng

nhu cầu ổn định và phát triển đời sống của cư dân ở nông thôn, đặc biệt trong bối cảnh của nền kinh tế đang trong quá trình chuyển đổi. Các tổ chức xã hội tự nguyện đã và đang đóng vai trò tích cực trong đời sống xã hội của cộng đồng bởi là loại hình dễ tổ chức, dễ thành lập vì nó đơn giản và không cần các thủ tục pháp lý. Mặt khác, sự thành lập các tổ chức này dựa trên tính tự nguyện của người dân, có tính chủ động cao, không khiên cưỡng, không bị gò ép và vì vậy đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của các thành viên tham gia. Vì là các hội tự nguyện, cho nên quá trình thành lập cũng như sinh hoạt hội tự nó đã đảm bảo tính chất dân chủ của các thành viên tham gia và điều đó đã góp phần mở rộng quá trình dân chủ hóa ở nông thôn. Đối với công tác an sinh xã hội, các tổ chức xã hội tự nguyện có thể thực hiện một cách linh hoạt, đảm bảo nhanh, thỏa mãn nhu cầu của các thành viên một cách kịp thời và tại chỗ mà không cần phải có các thủ tục phiền hà. Ta thấy rằng hoạt động của các tổ chức xã hội tự nguyện thỏa mãn nhu cầu tinh thần, tâm lý và đặc biệt là nhu cầu giao lưu tình cảm của các thành viên, phù hợp với đạo đức và tâm lý của làng xã, sẽ góp phần vào việc ổn định đời sống trong cộng đồng.

Có một hạn chế là nghiên cứu chưa thể đo đếm một cách định lượng được các mức độ đóng góp của các tổ chức xã hội tự nguyện trong những năm qua. Việc nhận định xu hướng phát triển của các tổ chức xã hội tự nguyện là vấn đề khá phức tạp, bởi lẽ trong thực tế có nhiều vấn đề xã hội hiện tại của bản thân cộng đồng còn phụ thuộc vào các yếu tố tác động từ bên ngoài. Đây là vấn đề khó kiểm soát và cũng khó đo lường trước được khi sự biến đổi của một cộng đồng lại không tự nó quyết định. Tuy nhiên có một điều được khẳng định từ các kết quả khảo sát thăm dò tại địa phương là các hội tự nguyện ngày càng phát triển, đặc biệt là các hội mang tính chất làm ăn kinh tế, nghề nghiệp. Trong bối cảnh của nền kinh tế - xã hội đang chuyển đổi, kể cả các hội thiên về tình cảm cũng sẽ nghiêng về trợ giúp kinh tế nhiều hơn.

Các chính sách kinh tế xã hội những năm vừa qua đã cho phép các tổ chức xã hội tự nguyện mở rộng các loại hình tổ chức. Đó là quá trình tự do hoá nhằm xoá bỏ những rào cản trong chế độ kinh tế kế hoạch hoá, quan liêu bao cấp, để tiến tới thành lập các tổ chức, các hội và hiệp hội phi chính thức. Theo nghĩa đó thì ở nông thôn Việt Nam nói chung và ở xã Tân Lập nói riêng sẽ ngày càng có khả năng xuất hiện những tổ chức xã hội tự nguyện mới. Các tổ chức này sẽ đóng góp thiết thực cho công tác an sinh xã hội theo hướng đa dạng hóa các loại hình trợ giúp xã hội ở nước ta.

Cũng do tính chất đơn giản của các hội tự nguyện, nên có nhiều hội được thành lập và một người cũng có thể tham gia cùng một thời điểm nhiều hội khác nhau. Điều này bản thân nó đã gây nên không ít khó khăn cho người tham gia.

Bên cạnh các tổ chức chính trị xã hội vốn được Nhà nước hỗ trợ mạnh mẽ và có hệ thống tổ chức từ Trung ương đến cơ sở, có bề dày kinh nghiệm công tác quần chúng, các tổ chức xã hội tự nguyện với hình thức tổ chức đa dạng, phong phú, đã phản ánh rất rõ những đặc điểm văn hóa xã hội của địa phương, của cộng đồng dân cư nông thôn. Trong bối cảnh của nền kinh tế chuyển đổi, các tổ chức này ngày càng



phát triển và lấp đầy các khoảng trống mà các tổ chức đoàn thể chính thức còn chưa bao phủ được hết. Với hình thức tổ chức mang tính chọn lọc và năng động, các tổ chức xã hội tự nguyện đang trở thành tác nhân tích cực trong mạng lưới trợ giúp xã hội ở nông thôn trong thời kỳ Đổi mới.

Sự ra đời và hoạt động của các tổ chức xã hội tự nguyện đã chứng minh cho sự cần thiết phải thực hiện xã hội hóa công tác an sinh xã hội, đảm bảo những nguyên tắc và quy định về một xã hội công bằng và dân chủ. Vì vậy nó mang một ý nghĩa xã hội tích cực, phù hợp với xu thế phát triển của xã hội.

Cũng cần nói thêm rằng, trong bối cảnh kinh tế chuyển đổi hiện nay sự liên kết giữa các hội chính thức và các hội tự nguyện ở địa phương là điều tất yếu, không thể tách rời, luôn hỗ trợ và phối hợp với nhau. Kết quả và các thành tích đạt được trong việc tăng trưởng kinh tế, tạo công ăn việc làm cho nhân dân, giữ vững an ninh chính trị xã hội ở địa phương là thành tích chung của cả hệ thống các ban ngành, đoàn thể, các hội chính thức và tự nguyện.

#### Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Lập, 1994: *Tân Lập lịch sử và truyền thống*.
2. Báo Nhân dân, 2006: *Dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội X của Đảng*, số ra ngày 2/2/2006
3. Báo cáo kết quả nghiên cứu đề tài: *Các tổ chức xã hội tự nguyện và an sinh xã hội ở nông thôn Việt Nam - Khởi thảo một nghiên cứu* (Đề tài tiềm năng cấp Viện Xã hội học, 2006)
4. Bowling et al. *Life satisfaction and association with social networks and support variables*. 1991
5. Bùi Thế Cường và Nguyễn Quang Vinh và Joerg Wischerrmann, 2001: *Các tổ chức xã hội ở Việt Nam - Một nghiên cứu ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh*
6. Nguyễn Khắc Mai, 1996: *Vị trí, vai trò các hiệp hội quân chúng ở nước ta*. Nhà xuất bản Lao động - Xã hội, Hà Nội
7. Thang Văn Phúc (chủ biên), 2002: *Vai trò của các hội trong Đổi mới và phát triển đất nước*. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội
8. Nguyễn Văn Thanh, 1998: *Nhìn lại vai trò của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài ở Việt Nam*. Trích trong: Tạp chí Cộng sản, số 17, tháng 9/1998.
9. Pearlin, 1985. *Social structure and processes of social support*. New York Academic Press, 1985.
10. Số liệu thống kê về kinh tế - xã hội xã Tân Lập năm 2006.